

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 19/2023/QĐCNTTLH

T, ngày 24 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 51, 55; 57; 58; 81; 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bồ Thị Thu L và anh Lê Anh L1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 02 năm 2023 về việc xin ly hôn của chị Bồ Thị Thu L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 3 năm 2023 về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Bồ Thị Thu L, sinh năm 1993.

HKTT: Đội 3, thôn D, xã D, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện nay: Đội 9, thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Hưng Yên

Người bị kiện: Anh Lê Anh L1, sinh năm 1987.

Trú tại: Đội 3, thôn D, xã D, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án đã thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 06 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 06 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bồ Thị Thu L và anh Lê Anh L1 thuận tình ly

hôn.

- Về con chung: Chị L và anh L1 có 02 con chung là các cháu Lê Thiên N, sinh ngày 21/8/2013 và Lê Anh M, sinh ngày 12/9/2020. Hiện nay các cháu N và M đang ở với chị L. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu M, giao cho anh L1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu N. Thời gian tính từ tháng 4/2023 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị L, anh L1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau.

Chị L, anh L1 đều được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức, công nợ, ruộng canh tác: Chị L, anh L1 không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
 - Phòng KT NV Tòa án tỉnh;
 - VKSND huyện T;
 - UBND xã D
- Giấy CNKH số 02 ngày 15/12/2011;*
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh N